

| | | | | | | | | | | | | | |
|-------------|----|-----|----|-----|----|--|--|--|--|--|--|--|--|
| TC | 8 | 250 | 8 | 249 | 8 | | | | | | | | |
| Toàn trường | 21 | 613 | 21 | 607 | 21 | | | | | | | | |

II. Đội ngũ

Tổng số CB, GV, NV của trường: 47 Trong đó:

- + Hiệu trưởng: 1
- + Phó hiệu trưởng: 2
- + Tổng phụ trách Đội: 1
- + Giáo viên: 35

Trong đó: THCS: 16 BC; (HĐ: 02: Tiếng anh, Hóa)

Tiểu học: 19 (biên chế 15, HĐ: 04)

- + Nhân viên: 08 [01 Kế toán, 01 thiết bị, 01 Văn thư, 02 Thư viện, HĐ: (01 Y tế ; 02 Bảo vệ)]

* Số lượng GV ở từng môn

| TT | Môn | Số GV biên chế | Số GV hợp đồng | Ghi chú |
|------------------|--------------|----------------|----------------|---------|
| 1 | Nhiều môn TH | 13 | 04 | (*) |
| 2 | Tiếng Anh | 04 | 01 | TH: 02 |
| 3 | Thể dục | 02 | 0 | TH: 01 |
| 4 | Âm nhạc | 02 | 0 | TH: 01 |
| 5 | Mỹ thuật | 01 | 0 | TH: 01 |
| 6 | Tin học | 02 | 0 | TH: 01 |
| 7 | Toán | 02 | 0 | |
| 8 | Lý | 01 | 0 | |
| 9 | Hóa | 01 | 01 | |
| 10 | Sinh học | 01 | 0 | |
| 11 | Ngữ Văn | 02 | 0 | |
| 12 | Lịch sử | 01 | 0 | |
| 13 | Địa lí | 01 | 0 | |
| 14 | GDCD | 01 | 0 | (*) |
| 15 | Công nghệ | 01 | | |
| Tổng cộng | | 35 | 06 | |

(*): 02 GV nghỉ hưu tháng 11 và 12/2023.

III. Tình hình cơ sở vật chất, thiết bị: (Phụ lục II)

IV. Bối cảnh bên ngoài và bên trong có tác động đến việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục trong nhà trường:

1. Bối cảnh bên ngoài:

1.1. Thời cơ:

- Chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục đang tạo cơ hội để nhà giáo tiếp cận với nội dung, phương pháp giáo dục mới, thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Có được sự quan tâm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương; sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời của phòng GD&ĐT huyện Đại Lộc.

- Cơ chế phân cấp, dân chủ, tự chủ và tự chịu trách nhiệm.

- Sự hoàn thiện của các văn bản pháp quy về công tác giáo dục.

- Chủ trương xã hội hoá giáo dục cũng góp phần tạo nên nhà trường được phát triển toàn diện.

- Ban đại diện CMHS luôn sát cánh và ủng hộ nhiệt tình về mặt tinh thần đối với các phong trào của nhà trường.

- Công nghệ thông tin và các công nghệ khác không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn.

1.2. Thách thức:

- Giáo dục đối mặt với những thách thức về sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế đòi hỏi phải có nguồn nhân lực chất lượng cao, trong khi nguồn lực quốc gia và khả năng đầu tư cho giáo dục của Nhà nước và phần đông gia đình còn hạn chế.

- Tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covi 19 và thời tiết có tác động tiêu cực đến việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, đặt ra nhiệm vụ nặng nề và thách thức lớn đối với sự phát triển Giáo dục và Đào tạo; khoảng cách giàu nghèo giữa các nhóm dân cư, sự phát triển không đều giữa các địa phương vẫn tiếp tục là nguyên nhân dẫn đến thiếu bình đẳng về cơ hội tiếp cận giáo dục và khoảng cách chất lượng giáo dục giữa các đối tượng người học và địa phương.

- Tác động những tiêu cực từ môi xã hội đã làm ảnh hưởng không tốt đến ý thức và động cơ học tập của một bộ phận học sinh trong nhà trường.

2. Bối cảnh bên trong:

2.1. Điểm mạnh:

- Đa số CB-GV-NV có tinh thần trách nhiệm và tận tụy với công việc, tỷ lệ CB-GV-NV đạt trình độ chuẩn cao.

- Tỷ lệ học sinh/lớp thấp, thuận lợi cho việc giảng dạy, tổ chức các hoạt động và quản lý học sinh.

- Đa số học sinh ngoan, hiền ít bị tác động bởi những tiêu cực của môi trường.

- Phong trào thi đua trong đội ngũ đã có chuyển biến tích cực.

- Phong trào học tập đại trà và mũi nhọn trong những năm qua có chuyển biến theo hướng tích cực.

2.2. Điểm yếu:

- Chất lượng học sinh mũi nhọn và phong trào đôi khi thiếu ổn định.

- Cơ sở vật chất còn thiếu: Phòng học bộ môn, thư viện, phòng truyền thống, phòng thực hành THCS,... Thiết bị dạy học không đồng bộ, thiếu độ chính xác chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học.

- Do quy mô cấp học nhỏ (đặc biệt THCS), đa số các môn học có số lượng giáo viên ít (từ 1 đến 2 GV), tổ chuyên môn gồm giáo viên của nhiều bộ môn khác nhau nên việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn, học hỏi trao đổi kinh nghiệm trong giảng dạy không thuận lợi.

B. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 24/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam, năm học 2023-2024 được xác định với chủ đề: **“Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”**. Toàn ngành tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, trong đó, tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác tham mưu và tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình GDPT cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình GDPT 2006) đối với lớp 5.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT cấp tiểu học.

4. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; coi trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học

C. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học luôn xanh sạch đẹp và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện

thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước. Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường

2. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

*** Chỉ tiêu**

- 100% giáo viên có kế hoạch dạy học đảm bảo các yêu cầu theo quy định;
- Mỗi Tổ chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn tại trường trên cơ sở đáp ứng các quy định hiện hành;
- Mỗi bộ phận công tác, mỗi cá nhân có kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học, kế hoạch hoạt động đảm bảo các yêu cầu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Kế hoạch phù hợp với thực tiễn tại đơn vị và có tính khả thi cao;

*** Biện pháp**

Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ bộ môn, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học; Thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

- Đối với cấp THCS: Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường được thực hiện theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường đối với lớp 6,7,8. Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018 đối với lớp 9.

Khi xây dựng kế hoạch giáo dục lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do thực hiện tinh giảm nội dung dạy học, phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập linh hoạt khác trong các năm học trước.

2.1. Đối với các lớp thực hiện Chương trình GDPT 2006.

2.1.1. Thực hiện Chương trình GDPT Vnen lớp lớp 5

*** Chỉ tiêu**

- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày
- Tổ chức đủ các hoạt động giáo dục, các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định cho tất cả học sinh. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính

thức (trên 80% học sinh tham gia)

- Tổ chức cho học sinh trải nghiệm tại 1 làng nghề truyền thống trong tỉnh Quảng Nam

- Tổ chức 1 hoạt động tập thể lớn (trại, văn nghệ, hội chợ ẩm thực...) trong năm học

*** Biện pháp**

Trên cơ sở Chương trình GDPT 2006, xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình GDPT 2018 tập trung các nội dung sau:

- Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lí nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh các vùng miền, địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kĩ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 1773/SGDĐTGDTH ngày 06/9/2021 của Sở GDĐT (*Công văn số 191/PGDĐT-TH ngày 07/9/2021 của Phòng GDĐT*). Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần chú trọng rèn luyện các kĩ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6.

2.1.2. Đối với lớp 9.

Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý tăng cường bổ trợ các nội dung theo Chương trình GDPT 2018 để chuẩn bị tốt cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo Chương trình GDPT 2018.

2.2. Đối với các lớp thực hiện Chương trình GDPT 2018

2.2.1. Đối với tiểu học.

- Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy

định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ của nhà trường.

2.2.2. Đối với lớp 6,7,8

a) Đối với môn Khoa học tự nhiên

Đảm bảo việc phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

b) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Chú trọng việc phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm bảo việc thực hiện kế hoạch giáo dục Khi xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức; Có sự phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các

hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

c) Đối với Nội dung giáo dục của địa phương

Phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học. Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

3. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh

3.1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

*** Chỉ tiêu**

- 100% giáo viên có kế hoạch giáo dục, thực hiện giáo án vi tính khi tổ chức dạy học và hoạt động.
- Mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 04 bài giảng (giáo án) điện tử/học kỳ; 01 bài giảng elearning/năm học (tất cả được đưa lên website của nhà trường).
- Mỗi tổ chuyên môn trong 1 học kì thực hiện ít nhất 01 giải pháp đổi mới sáng tạo trong quản lý và dạy học, kiểm tra đánh giá.
- Áp dụng và đẩy mạnh dạy STEM cho học sinh

*** Biện pháp**

Thực hiện tốt nhiệm vụ chuyển đổi số theo kế hoạch của nhà trường trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

a. Đối với cấp tiểu học

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột đối với môn Khoa học lớp 5; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục địa phương; giáo dục tích hợp bộ tài liệu “Chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa”; giáo dục quốc phòng và an ninh, chương trình giáo dục An toàn giao thông ... vào các môn học và hoạt động giáo dục linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường; Tổ chuyên môn chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ,

nghiên cứu bài học, tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT (*Địa chỉ website: <https://www.youtube.com/@igiaoduc>*) để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Thực hiện tích hợp Giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn trong các môn học/Hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Tổ chức CRS.

b. Đối với cấp THCS

Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với phân môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 241/PGDĐT-THCS ngày 12/9/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở cấp THCS của Phòng GDĐT.

Tham mưu tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

3.2. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học.

*** Chỉ tiêu**

- 100% học sinh được tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia, về biên giới, biển đảo, giáo dục An toàn giao thông, giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn

- Duy trì hoạt động câu lạc bộ Tiếng anh của trường 1 lần/ 1 tháng, bồi dưỡng học sinh tài năng tiếng anh tham gia cấp huyện ở mỗi cấp học đạt giải từ KK trở lên

- Duy trì hoạt động câu lạc bộ Bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, các câu lạc bộ năng khiếu, sở thích của học sinh thường xuyên để có nguồn tham gia hội khỏe phù đồng cấp huyện đạt từ KK trở lên

- Tổ chức giới thiệu sách 1 lần/học kì, tổ chức tốt ngày sách Việt Nam
- Tham gia “Giao lưu học sinh năng khiếu khối 4,5” cấp huyện đạt giải từ KK trở lên

- Tổ chức cấp trường và tham gia hội thi Stem cấp THCS đạt từ KK trở lên.
- Tổ chức cấp trường tham gia hội thi “Văn học- học văn” đạt giải từ KK trở lên

- Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu tham gia các hội thi cấp huyện đạt giải từ KK trở lên

*** Biện pháp**

- Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục Giáo dục địa phương, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, giáo dục về quyền con người...

- Triển khai thực hiện chương trình giáo dục An toàn giao thông

- Tiếp tục duy trì và phát triển mô hình thư viện thân thiện, phát triển văn hóa đọc trong nhà trường (theo Kế hoạch số 3916/KH-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh; Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019) nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

a. Tăng cường tổ chức các hoạt động hỗ trợ, nâng cao hiệu quả dạy học tiếng Anh

Tổ chức dạy học tiếng anh theo công văn số 311/PGDĐT- THCS ngày 28/8/2023 về hướng dẫn tổ chức dạy học Tiếng anh cấp tiểu học năm học 2023-2024; công văn số 321/PGDĐT- THCS ngày 06/9/2023 về hướng dẫn tổ chức dạy học Tiếng anh cấp THCS năm học 2023-2024

- Tăng cường các trang thiết bị dạy học ngoại ngữ cần thiết; sử dụng hiệu quả các trang thiết bị hiện có trong dạy học ngoại ngữ; chuẩn bị tốt các điều kiện để dạy học và kiểm tra đánh giá cuối kỳ có kỹ năng nghe, nói;

- Khai thác các tiện ích, phần mềm hỗ trợ dạy học ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin, phát huy tính sáng tạo, linh hoạt của giáo viên trong việc tạo ra học liệu học tập phục vụ trực tiếp cho hoạt động giảng dạy trên lớp để nâng cao hiệu quả giờ học ngoại ngữ;

- Thực hiện sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; định kì sinh hoạt chuyên môn để xây dựng bài học minh họa, tổ chức dạy học và dự giờ để phân tích, rút kinh nghiệm giờ dạy dựa trên phân tích hoạt động học của học sinh. Việc dự giờ, thăm lớp của giáo viên được thực hiện theo kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn;

- Tiếp tục duy trì và phát huy mô hình sinh hoạt Câu lạc bộ tiếng Anh, đảm bảo một Câu lạc bộ tiếng Anh sinh hoạt hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng dạy học

và thực hành tiếng Anh; tổ chức các hoạt động ngoại khóa, giao lưu với các đơn vị trong và ngoài huyện để phát triển phong trào học và thực hành tiếng Anh cho học sinh;

- Tranh thủ nguồn hỗ trợ giáo viên từ các tổ chức hợp pháp để mời giáo viên người nước ngoài tham gia các hoạt động dạy học tiếng Anh; giao lưu kết nghĩa với các trường học trong và ngoài huyện để trao đổi, rút kinh nghiệm dạy- học tiếng Anh.

b. Tổ chức hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, ngoài giờ lên lớp.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 6,7,8 theo Chương trình GDPT 2018, phải có kế hoạch giáo dục nhà trường và kế hoạch giáo dục của giáo viên, giáo viên được phân công đảm nhận nội dung hoạt động nào phải có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động. Giáo viên được phân công đảm nhận các nội dung hoạt động của chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực hiện đúng nhiệm vụ của giáo viên thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiệm vụ của giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực.

Thực hiện đảm bảo kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục NGLL đối với lớp 9. Xây dựng kế hoạch hoạt động mang tính qui mô toàn trường, dưới hình thức sân khấu hóa...

c. Các hoạt động thể dục thể thao, các câu lạc bộ năng khiếu, câu lạc bộ yêu thích.

Thực hiện kế hoạch tổ chức hội khỏe phù đồng cấp trường năm học 2023-2024

Tham mưu kiện toàn các quyết định thành lập các câu lạc bộ thể thao, năng khiếu, câu lạc bộ yêu thích của học sinh trong năm học 2023-2024

Khai thác tối đa các sân bóng chuyên, bóng rổ, cầu lông, bóng bàn...dụng cụ thể dục thể thao nhà trường để các câu lạc bộ sinh hoạt

Tham mưu phát động phong trào tu bổ sân bóng đá, hồ nhảy xa...phục vụ cho các câu lạc bộ sở thích, năng khiếu và học tập, rèn luyện thể dục thể thao học sinh

Phát động phong trào nuôi câu lạc bộ và tổ chức các hoạt động giao lưu

d. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập.

Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu ngay từ đầu năm học, tổ chức đăng kí và chỉ tiêu thi đua ở tất cả các bộ môn ngay từ đầu năm học, theo dõi, đôn đốc, giám sát trong quá trình bồi dưỡng đạt chất lượng cao nhất

Kịp thời theo dõi, nắm bắt học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện, học sinh khuyết tật... để có biện pháp phòng hợp giáo

đọc ngay từ đầu năm học.

e. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát huy công tác tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10.

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh

f) Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

* **Chỉ tiêu**

- 100% học sinh các lớp 3 đến lớp 9 được học tin học
- Tổ chức giao lưu học sinh năng khiếu tin học cấp trường
- Ứng dụng CNTT trong các cuộc thi của chuyên môn, của Đội TNTP HCM

* **Biện pháp**

Thực hiện các giải pháp phù hợp để tất cả học sinh lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo Chương trình GDPT 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp

Xây dựng các giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi, tâm thế sẵn sàng cho học sinh lớp 5 lên lớp 6 học môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học. Thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh toàn trường đều được học môn Tin học khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

4. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh.

* **Chỉ tiêu**

- 100% giáo viên nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông 2018 về đánh giá, xếp loại học sinh ở bộ môn, lớp phụ trách.
- 100% giáo viên thực hiện biên soạn đề kiểm tra theo hướng phát triển năng lực của học sinh, để đáp ứng xu thế phát triển giáo dục hiện nay

- 100% giáo viên thực hiện đánh giá học sinh công bằng, khách quan, coi trọng “khen hơn chê”

- 100% tổ chuyên môn tham gia xây dựng nguồn học liệu mở về câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên website của trường

- Chú trọng việc đánh giá học sinh khuyết tật đảm bảo theo qui định.

*** Biện pháp**

Chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến.

a. Đối với cấp tiểu học

Đối với học sinh lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 03/2016/VBHN-BGDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, nghiên cứu về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

Tổ chức Hội thi “Rung chuông vàng” dành cho học sinh lớp 4, lớp 5 cấp trường, cấp huyện nhằm tạo sân chơi bổ ích, giúp học sinh có môi trường giao tiếp và ôn tập, củng cố kiến thức, vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống thực tiễn.

a. Đối với cấp THCS

Đánh giá học sinh THCS theo đúng các Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông đối với học sinh lớp 6, lớp 7 và lớp 8; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT;

Đối với lớp 9, không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Tổ chức xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số.

Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học

tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 241/PGDĐT-THCS ngày 22/9/2022 đối với khối lớp 6, lớp 7 và lớp 8; khuyến khích các nhà trường vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 9.

Đối với phân môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TTBGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

5. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

* Chỉ tiêu

- Góp ý dự thảo tuyển sinh lớp 10 và xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2024-2025 để có cơ sở chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức dạy học lớp 5,9 năm học 2024-2025

- Tổ chức công khai thu, chi theo đúng quy định (Hội nghị CB, VC; họp PHHS đầu năm, giữa năm, cuối năm)

- Sử dụng các phần mềm, chương trình, tiện ích EQMS, EMIS, phần mềm dạy và học trực tuyến Elearning... đạt hiệu quả

- 100% giáo viên ký cam kết và không tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

- 100% các tổ chuyên môn thực hiện đảm bảo quy định về sinh hoạt chuyên môn (2 lần/tháng)

- Thực hiện sinh hoạt chuyên môn cụm; tổ chức chuyên đề cấp huyện đảm bảo theo phân công của Phòng GDĐT

- Ít nhất 30% giáo viên tham gia dự thi và được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp trường

- Tổ chức hội thi GVDG, GVCNG cấp trường và tham gia đầy đủ các môn thi GVDG, GVCNG cấp huyện.

- Ít nhất 50% giáo viên có sáng kiến kinh nghiệm hoặc chuyên đề đổi mới cấp trường, 15% có sáng kiến kinh nghiệm cấp huyện.

- Ít nhất 50% giáo viên chủ nhiệm được công nhận giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường

- Xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp: 50 % tốt, 50% khá

- Xếp loại viên chức cuối năm: 30% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 70% hoàn thành tốt nhiệm vụ.

* Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định (Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học, thông tư 32 thông tư 32/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học), đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với điều kiện của nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo nhà trường được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; được chủ động liên kết với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục triển khai thực hiện xây dựng “Trường học hạnh phúc” theo Kế hoạch số 4640/KH-UBND ngày 12/8/2020.

- Thực hiện phát triển văn hóa đọc cho học sinh theo Kế hoạch số 3916/KH-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh.

6. Tăng cường huy động các nguồn lực để chăm lo cho giáo dục và đào tạo

* Chỉ tiêu

- Làm mới mái che dẫy nhà công vụ (CS1), bể nước và giếng nước, hệ thống thoát nước, tường rào (cơ sở 2).

*** Biện pháp**

- Tham mưu với UBND xã để bố trí ngân sách của địa phương cho giáo dục;
- Thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo cấp học theo quy định của Bộ GDĐT.
- Đề xuất các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu người học với các cấp lãnh đạo để có chủ trương thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật.

II. Thực hiện quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong giáo dục

1. Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

*** Chỉ tiêu**

- Thực hiện đảm bảo cơ cấu lớp học theo kế hoạch (21 lớp gồm 2 lớp 1, 2 lớp 2, 3 lớp 3, 3 lớp 4, 3 lớp 5, 2 lớp 6, 2 lớp 7, 2 lớp 8, 2 lớp 9)
- Tham mưu UBND xã Đại Tân làm mới mái che dãy phòng công vụ, hệ thống bồn chứa nước (THCS), công thoát nước sân nền, tường rào, giếng nước (cấp TH).

*** Biện pháp**

Triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới lớp học, CSVC nhà trường theo quy định (Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học); bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

*** Chỉ tiêu**

- Hạn chế thấp nhất tình trạng học sinh bỏ học
- Huy động 100% trẻ em trong độ tuổi ra lớp
- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học
- 100% học sinh tốt nghiệp THCS
- Xã Đại Tân tiếp tục được kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGDTH mức 3, xóa mù chữ mức 2

*** Biện pháp**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn

lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, xóa mù chữ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

- Phối hợp với trường mẫu giáo Đại Tân tham mưu địa phương quan tâm việc củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, XMC, đội ngũ cán bộ, giáo viên chuyên trách PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD; thực hiện tốt việc quản lý PCGDTH, XMC theo hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD, XMC của Bộ GDĐT và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

3. Tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học dân tộc thiểu số

Năm học 2023-2024 Trường TH & THCS Đại Tân có 01 học sinh dân tộc thiểu số tham gia học tập lớp 6 tại trường. Tuy nhiên, năng lực học tập của học sinh khá tốt.

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

a) Đối với trẻ khuyết tật

*** Chỉ tiêu**

- 100% học sinh khuyết tật được bố trí học hòa nhập, được tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, lưu hồ sơ đúng quy định.

- 100% học sinh diện khuyết tật (có hồ sơ đúng qui định) được nhận hỗ trợ

- 100% học sinh khuyết tật được thực hiện hồ sơ học tập theo qui định

*** Biện pháp**

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật (Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Nghị định số 28/2012/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;

- Tích cực tham mưu UBND xã Đại Tân hỗ trợ giáo dục hòa nhập nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương.

- Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết

tật học hòa nhập.

- Thực hiện cam kết của người giám hộ đối với những trường hợp khuyết tật đặc biệt nặng (không có khả năng đánh giá trong giáo dục) như câm điếc, thiếu năng lực.

b) Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Năm học 2023-2024 Trường TH & THCS Đại Tân không có trẻ em lang thang cơ nhỡ tham gia học tập tại trường. Nhưng cần đề cao công tác phối hợp với CMHS, các ban ngành địa phương để nắm bắt tình hình học sinh gặp khó khăn đến trường để kịp thời chia sẻ và hỗ trợ, giúp đỡ.

III. Tăng cường các hoạt động của các bộ phận hỗ trợ trong nhà trường.

1. Đoàn – đội – NGLL

Đại hội Chi – liên đội

Tổ chức vui trung thu

Thực hiện công trình măng non năm học

Thực hiện các hoạt động chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam

Tập huấn công tác Đội năm học

Tham gia hội thi chỉ huy đội giỏi cấp huyện

Tham gia hội thi tiếng hát thiếu nhi cấp huyện

Hành trình về địa chỉ đỏ

Tổ chức hoạt động chào mừng các ngày kỉ niệm, ngày lễ như: 22/12, Mừng Đảng đón xuân, 26/3, 30/4, 01/5, 15/5, 19/5...

2. Thiết bị

Phối hợp cùng giáo viên bộ môn lên kế hoạch mượn và phục vụ mượn đồ dùng dạy học.

Sửa chữa, mua sắm bổ sung kịp thời thiết bị còn thiếu

Thường xuyên kiểm tra hoạt động của đồ dùng dạy học để phát hiện hư hỏng; vệ sinh, sắp xếp thiết bị đảm bảo dễ quản lí, dễ tìm, dễ sử dụng.

Lập kế hoạch phục vụ đồ dùng cho từng tuần và theo dõi mượn đồ dùng của giáo viên.

Thực hiện kiểm kê, báo cáo kịp thời.

3. Thư viện

Tổ chức tuyên truyền, giới thiệu sách

Tham mưu tổ chức hội thi kể chuyện theo sách cho học sinh khối 4-9(dự kiến đầu tháng 11 hoặc đầu tháng 12 tổ chức)

Tổ chức tuyên truyền, giới thiệu sách.

Viết thư mục : 2 thư mục /năm học / cấp học

Tham mưu bổ sung sách tham khảo.

Rà soát tham mưu kiểm tra và đề nghị kiểm tra công nhận thư viện chuẩn theo thông tư 16 vào cuối năm học 2023-2024.

Tổ chức các hoạt động chào mừng sách và văn hoá đọc năm 2024(phối hợp

tổ chức cùng với các hoạt động chào mừng ngày TL Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3)

4. Công tác Y tế

Dự trữ mua sắm một số thuốc và trang thiết bị y tế năm học 2023-2024

Đăng ký khám sức khoẻ học sinh năm học 2023-2024

Cập nhập BHYT học sinh năm học 2023-2024

Thực hiện tuyên truyền giáo dục sức khoẻ.

Phục vụ hồ sơ cho công tác kiểm định, chuẩn

5. Văn thư- kế toán

Theo dõi thông tin hai chiều thường xuyên chuyển đến các bộ phận

Quản lý và hoàn thành các báo cáo trên cơ sở dữ liệu ngành

Phục vụ hồ sơ cho công tác kiểm định, chuẩn

Tham mưu HT ban hành các quyết định, các loại văn bản phục vụ cho năm

học.

Hoàn thành các loại báo cáo theo quy định

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ, lưu hồ sơ

Theo dõi lương và các chế độ cho CBGVNV kịp thời chính xác

Theo dõi các chế độ chính sách cho học sinh năm học 2023-2024

Báo tăng giảm BHXH, BHYT ...

Tổng hợp danh sách CBGVNV, học sinh tham gia BH tai nạn năm học 2023-2024

Báo cáo phí lệ phí qua chi cục thuế kịp thời theo qui định

Tổng hợp danh sách học sinh tham gia BHYT năm học 2023-2024

Theo dõi Nâng lương thường xuyên, Nâng lương trước hạn, PCTN nhà giáo

Kiểm tra đối chiếu ngân sách, ngoài ngân sách hằng tháng, quý trong năm

Thu học phí, đơn đốc GVCN nhắc nhở học sinh nộp HP kịp thời đúng thời gian quy định

IV. Điều kiện đảm bảo đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

a) Thực hiện rà soát, tuyển dụng, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

* Chỉ tiêu

- Tạo điều kiện để 1 GV THCS và 01 GV Tiểu học chưa đạt chuẩn được học tập, bồi dưỡng để đạt chuẩn.

- Ít nhất có 06 GV nhà trường đăng ký tham gia Hội thi GVĐG giỏi cấp huyện, và được công nhận GVĐG

- 100% giáo viên được kiểm tra chuyên đề, dự giờ đánh giá tiết dạy

- 100% các tổ chuyên môn được kiểm tra, đánh giá

- 30%-50% giáo viên được kiểm tra hoạt động sư phạm
- HT, PHT dự giờ ít nhất 25% số GV/năm học.
- Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn dự giờ GV trong tổ ít nhất 2 tiết/GV/năm học.

*** Biện pháp**

- Xây dựng kế hoạch, tham mưu Phòng GDĐT tuyển dụng, bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả; đồng thời có biện pháp lâu dài để quy hoạch, tuyển dụng và bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện học sinh; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không đúng cơ cấu, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo; ưu tiên biên chế để bố trí dạy học những môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Linh hoạt, bố trí, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018. Tiến hành hợp đồng giáo viên, nhân viên theo Nghị quyết số 111/NQ-CP (theo chỉ tiêu biên chế được giao) để đảm bảo “có học sinh thì phải có giáo viên”.

- Chuẩn bị đội ngũ giáo viên Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ dạy học; rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Tiếng Anh, Tin học ở mỗi cấp học; xác định lộ trình cụ thể để bố trí đủ giáo viên giảng dạy.

- Tổ chức rà soát, tổng hợp và xây dựng kế hoạch theo lộ trình để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn trình độ theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ. Đặc biệt chú trọng giáo viên chưa đạt chuẩn đào tạo chuyên môn Đại học.

- Phối hợp với các cơ sở đào tạo để đào tạo, bồi dưỡng giáo viên bằng các hình thức khác nhau như: giáo viên dạy các môn học mới, đào tạo văn bằng 2, đào tạo liên thông, đào tạo theo địa chỉ, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp muốn trở thành giáo viên để đáp ứng kịp thời nhu cầu, nguồn tuyển dụng giáo viên theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tích cực tham mưu chính quyền địa phương ban hành cơ chế, chính sách đặc thù để quan tâm, chăm lo đội ngũ giáo viên tương xứng với vai trò và tầm quan trọng của giáo viên trong sự nghiệp giáo dục.

- Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

*** Chỉ tiêu**

- Đăng ký tạo tài khoản cho tất cả CBQL, GV của trường;
- 100% CBQL, GV tham gia tập huấn đảm bảo;
- Chuẩn bị đủ GV để bố trí dạy lớp 4 năm học 2023-2024;
- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường (tháng 11/2023).

*** Biện pháp**

- Tạo điều kiện để CBQL và giáo viên được tham gia tập huấn về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông về các mô đun.

- Thực hiện tốt quy định của Bộ GDĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học để tham gia bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 5, 9 sẽ thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2024-2025.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024-2025 để tập trung bồi dưỡng.

- Tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường đảm bảo theo Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT.

2. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

*** Chỉ tiêu**

- Bố trí đảm bảo 01 phòng học/1 lớp học, 02 phòng dạy Tiếng Anh, 01 phòng dạy Mỹ Thuật, 01 phòng dạy Âm nhạc, 01 phòng dạy tin (cấp tiểu học). Bố trí 01 phòng học/ 02 lớp, 01 phòng tin, 02 phòng thí nghiệm thực hành (cấp THCS) các phòng làm việc, các phòng chức năng khác theo quy định

- Trang bị đảm bảo tài liệu, thiết bị cần thiết phục vụ công tác dạy học tại trường

*** Biện pháp**

- Tham mưu UBND xã Đại Tân, Phòng GDĐT trình các cấp có thẩm quyền thực hiện có hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025.

- Tham mưu hỗ trợ và bố trí kinh phí để thực hiện mua sắm thiết bị dạy học đảm bảo thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT.

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định (Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018; Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020; Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020.).

3. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

*** Chỉ tiêu**

- Trường đã đăng kí kiểm tra công nhận đạt KĐCLGD, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm 2024 (thời điểm cụ thể tháng 6/2024).

- Thực hiện kế hoạch phân công thập thu minh chứng và viết báo cáo trong năm học 2022- 2023 và năm 2023-2024 để đảm bảo việc đăng kí đánh giá ngoài KĐCL và trường chuẩn quốc gia đúng thời điểm.

*** Biện pháp**

- Tiếp tục đánh giá lại thực trạng đơn vị để xác định rõ các mặt mạnh, mặt yếu cần tập trung giải quyết.

- Xây dựng kế hoạch xây dựng trường chuẩn và kiểm định chất lượng, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng tổ chức, cá nhân để thực hiện.

- Tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng nhà trường nhằm đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công Chương trình GDPT 2018.

IV. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục.

1. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa có tính chiến lược.

2. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải

pháp, lộ trình để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

3. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục cho cán bộ chuyên trách truyền thông của đơn vị.

4. Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

V. Công tác thi đua, khen thưởng

** Chỉ tiêu*

- Thi đua

+ Cá nhân:

* Chiến sĩ thi đua cơ sở: 05 /43 tỉ lệ : 13,16%

* Lao động tiên tiến: 43/43; tỉ lệ: 100%

* Không đăng kí: 0

+ Tập thể:

* Công Đoàn: Xuất sắc

* Nhà trường: Tập thể xuất sắc

* Đoàn TN: Xuất sắc

* Liên đội: Xuất sắc

- Khen thưởng

+ Cá nhân:

* Giấy khen của UBND huyện: 05

* Giấy khen của sở GDĐT: 0

+ Tập thể:

+ Liên Đội: Giấy khen của Hội đồng Đội huyện

+ Nhà trường: Giấy khen của UBND huyện

** Biện pháp*

- Triển khai thực hiện chương trình giáo dục và kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực;

- Thực hiện các hoạt động sinh hoạt chuyên môn hiệu quả; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; thực hiện đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm của học sinh;

- Tăng cường các biện pháp duy trì số lượng học sinh;

- Tham gia đảm bảo số lượng và chất lượng các Cuộc thi, Hội thi, Kỳ thi, ... theo kế hoạch của Phòng GDĐT, Sở GDĐT;

- Thực hiện các chế độ thông tin, báo cáo kịp thời, chính xác;

- Chấp hành các qui định của pháp luật, các văn bản hướng dẫn của các cấp;
- Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học, tự làm đồ dùng dạy học;
- Thực hiện đảm bảo tất cả các hồ sơ qui định và thi đua ở mỗi bộ phận, cấp học, nhà trường.
- Thực hiện tốt việc tự đánh giá, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Kế hoạch năm học của nhà trường, Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể, bộ phận, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch cụ thể mang tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tế chuyên môn mình phụ trách và triển khai cho tất cả thành viên mình phụ trách cùng thực hiện.
2. Thực hiện quy chế phối hợp giữa Hiệu trưởng, Ban Chấp hành Công đoàn tạo sự nhất quán trong việc thực hiện nhiệm vụ.
3. Lập kế hoạch và phân công nhân sự phụ trách thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ. Kiểm tra, giám sát, góp ý điều chỉnh tiến độ thực hiện kế hoạch.
4. Tổ chuyên môn, đoàn thể, các bộ phận công tác đảm bảo tốt chế độ báo cáo định kỳ về Hiệu trưởng tiến độ thực hiện kế hoạch, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh để cùng tháo gỡ, khắc phục.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- Các Tổ CM;
- Các bộ phận công tác;
- Lưu VT.


HIỆU TRƯỞNG
 NGUYỄN VĂN TUẤN

PHÒNG GDĐT ĐẠI LỘC
TRƯỜNG TH&THCS ĐẠI TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TÓM TẮT MỘT SỐ NỘI DUNG VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU
 TRONG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC**

NĂM HỌC 2023 -2024**1. Các chức danh chủ chốt trong nhà trường**

| Chức danh | Họ và tên | Ghi chú |
|--------------------------|--------------------|--------------|
| Bí thư chi bộ | Nguyễn Văn Tuấn | |
| Chủ tịch Hội đồng trường | Nguyễn Văn Tuấn | |
| Hiệu trưởng | Nguyễn Văn Tuấn | |
| Phó Hiệu trưởng 1 | Võ Văn Tâm | Cấp Tiểu học |
| Phó Hiệu trưởng 2 | Phạm Văn Phương | Cấp THCS |
| Chủ tịch Công đoàn | Lê Phước Tài | |
| Tổng phụ trách Đội | Huỳnh Văn Cường | |
| TB Thanh tra ND | Bùi Thị Vân | |
| Tổ trưởng Nữ công | Nguyễn Thị Thắm | |
| Thư kí nhà trường | Nguyễn Thị Thắm | |
| Thư kí hội đồng trường | Huỳnh Thị Kim Liên | |

2. Các Hội đồng, ban trong nhà trường

| Tên Hội đồng | Người phụ trách | Phó hội - ban |
|------------------------|------------------|-----------------|
| HĐ Trường | Nguyễn Văn Tuấn | |
| HĐ thi đua-khen thưởng | Nguyễn Văn Tuấn | |
| Tổ Kiểm định CLGD | Nguyễn Văn Tuấn | |
| Tổ hỗ trợ UDCNTT | Võ Văn Tâm | Lê Phước Tài |
| Ban HĐNGLL | Nguyễn Văn Tuấn | Huỳnh Văn Cường |
| Tổ Chủ nhiệm | Nguyễn Đăng Hùng | Cấp tiểu học |
| | Lào Thị Niên | Cấp THCS |
| Tổ Phổ cập | Võ Văn Tâm | |

3. Các tổ trưởng, tổ phó (tổ chuyên môn và tổ văn phòng- không tính HT-PHT)

| Tên tổ CM , VP | Số người trong tổ | Tên tổ trưởng | Tên tổ phó (nếu có) |
|----------------|-------------------|----------------|---------------------|
| Tổ 1,2,3 | 7 | Nguyễn Thị Lại | Nguyễn Thị Chương |

| | | | |
|---------------|---|------------------|----------------------|
| Tổ 4,5 | 7 | Nguyễn Đăng Hùng | Huỳnh Thị Kim Liên |
| Tổ Môn chuyên | 7 | Lê Phước Tài | Nguyễn Vương Mỹ Linh |
| Tổ Tự nhiên | 9 | Lào Thị Niên | Văn Thị Thảo |
| Tổ Xã Hội | 9 | Nguyễn Thị Thắm | Lê Thị Thu |
| Tổ Văn phòng | 5 | Lê Thị Lan | /// |

4. Chất lượng giáo dục:

(Theo phục lục công khai đính kèm)

5. Phổ cập giáo dục:

- Không có học sinh bỏ học
- Huy động 100% trẻ em trong độ tuổi ra lớp
- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học; Tốt nghiệp THCS:: 100%
- Xã Đại Tân tiếp tục được kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGDTH & THCS mức 3, xóa mù chữ mức 2

6. Trường chuẩn QG và Kiểm định chất lượng

- Trường đã đăng kí kiểm tra công nhận đạt KĐCLGD, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm 2024.
- Thực hiện kế hoạch phân công thập thu minh chứng và viết báo cáo trong năm học 2022- 2023 và năm 2023-2024 để đảm bảo việc đăng kí đánh giá ngoài KĐCL và trường chuẩn quốc gia đúng thời điểm.

7. Xây dựng Thư viện

- Giữ vững danh hiệu “Thư viện tiên tiến” theo TT 16

8. Chỉ tiêu đánh giá các lĩnh vực hoạt động và cá nhân năm học 2023-2024

(Phụ lục công khai đính kèm)



Nguyễn Văn Tuấn